

Bản án số: 468/2022/HS-PT

Ngày: 15-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán: 1/ Ông Phạm Viết Hùng

2/ Ông Lê Công Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 15/11/2022, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 374/2022/TLPT-HS, ngày 07/10/2022 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo và bị hại Nguyễn Anh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 150/2022/HSST, ngày 15/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Ấp Pi, xã Đ, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ (chết) và bà Đặng Thị Kim P; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

2. Phan Thị Bích Ng, sinh năm 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: ấp C, xã Đ, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: Đ, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn D (chết) và bà Phan Thị N; hoàn cảnh gia đình: Chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Bị hại:

Chị Nguyễn Anh H, sinh ngày 30/7/2004

Địa chỉ: Ấp H, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoài N và Võ Hồng Th là bạn bè quen biết ngoài xã hội. Tháng 9 năm 2020, Th mượn điện thoại hiệu Vivo của N rồi làm mất. Th hẹn N ngày 18/9/2020 sẽ mua điện thoại khác trả cho N.

Khoảng 20 giờ ngày 18/9/2020 N điện thoại rủ Phan Thị Bích Ng và Nguyễn Hoàng T đến quán cà phê Sáu Tèo tại ấp M, xã Đ, huyện C để uống cà phê. Tại đây, N kể cho T và Ng nghe sự việc Th mượn điện thoại không trả và rủ T, Ng đi đòi điện thoại. N, T, Ng thống nhất nếu Th không trả điện thoại thì sẽ đánh Th, tất cả đồng ý. T điều khiển xe gắn máy hiệu Wave biển số 53R6-9544 chở N, Ng điều khiển xe gắn máy hiệu Suzuki Satria biển số 59Z2-21574 chở bạn gái là Lương Thị Bích Tr cùng đến phòng trọ của Th tại ấp H, xã T, huyện C. Khi đi T mang theo 01 con dao bấm dài khoảng 20cm. Trên đường đi T đưa con dao này cho N cất giữ.

Khi đến quán Tre Xanh gần phòng trọ của Th trên đường A, ấp H, A, huyện C, nhóm của Th có Nguyễn Anh H là bạn của Th, Trần Thành Đ và Nguyễn Thái X là bạn của H. N yêu cầu Th trả điện thoại, Th không trả nên Ng dùng tay đánh vào mặt Th. H và X đến can ngăn. N lấy con dao ra cầm trên tay, T lấy con dao từ tay N kè vào cổ X và đẩy ra không cho X can ngăn. H dùng tay đánh Ng, Ng chạy về phía T giật lấy con dao đâm 01 cái trúng vai trái của Th rồi tiếp tục cầm con dao đâm 02 cái trúng vào hông trái và lưng H gây thương tích. Ng vứt bỏ dao tại hiện trường rồi cả nhóm bỏ chạy về hướng xã Phú Hòa Đông. Th, H được đưa đến bệnh viện đa khoa khu vực C điều trị. Ngày 19/9/2020, H làm đơn tố giác đến Công an xã T

Riêng Th có đơn từ chối giám định, không yêu cầu xử lý hình sự đối với người đã gây thương tích cho mình. Qua truy xét xác định N, T, Ng đã thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã mời N, T, Ng đến trụ sở làm việc. Qua làm việc N, T, Ng khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 163/TgT.21 ngày 15/3/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận tỉ lệ thương tật của Nguyễn Anh H:

+ Vết thương vùng lưng ngay cột sống gây thủng đứt da, gây mồm gai đốt sống ngực 11, thủng màng cứng dò dịch não tủy ra da đã được điều trị, hiện còn một sẹo kích thước 2.2x(0.3-0.7)cm, hình ảnh gãy xương kèm co kéo nhẹ màng

cứng ngay vị trí vết thương trên phim cộng hưởng từ, tình trạng ổn định, có tỉ lệ 12%.

+ Vết thương phần mềm vùng hông trái đã được điều trị, hiện còn một sẹo kích thước 1.8x0.3cm, tình trạng ổn định, có tỉ lệ 1%.

Vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

Hồ sơ bệnh án ghi nhận có chụp phim cắt lớp vi tính sọ não với kết quả bình thường, phần khám lâm sàng không ghi nhận thương tích gì ở vùng đầu. Hiện tại không có dấu vết thương tích, tình trạng ổn định.

Không đủ cơ sở xác định có chấn thương đầu hay không.

Theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, bị cáo Nguyễn Hoài N, Nguyễn Hoàng T, Phan Thị Bích Ngừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 150/2022/HSST ngày 15/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Phan Thị Bích Ng phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Phan Thị Bích Ng 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần hình phạt của bị cáo Nguyễn Hoài N, phần án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/8/2022, bị cáo Nguyễn Hoàng T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Ngày 26/8/2022, bị cáo Phan Thị Bích Ng kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Ngày 29/8/2022, bị hại Nguyễn Anh H kháng cáo xin cho bị cáo Nguyễn Hoàng T, Phan Thị Bích Ng giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo và bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án đã đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, bị hại và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét các bị cáo Nguyễn Hoàng T và Phan Thị Bích Ngã đã có hành vi dùng dao gây thương tích cho bị hại H với tỉ lệ thương tích là 13%, có tính chất côn đồ nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, kháng cáo của bị hại Hội đồng xét xử xét thấy: đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại nằm trong thời hạn luật định là hợp lệ.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, xét Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn bãi nại cho các bị cáo, các bị cáo đã bồi thường thiệt hại để xem xét áp dụng cho các bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ đó, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 02 năm 06 tháng tù, xử phạt bị cáo Phan Thị Bích Ng 02 năm 06 tháng tù. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ng có cung cấp thêm tài liệu thể hiện gia đình bị cáo có công với cách mạng, ông bà ngoại được tặng thưởng huân chương kháng chiến, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với hành vi, hoàn cảnh và điều kiện phạm tội của các bị cáo. Các bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm tấn công bị hại thể hiện tính chất côn đồ nên theo quy định pháp luật không được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo. Đối với kháng cáo của bị hại như phân tích ở trên cũng không có căn cứ để chấp nhận. Do vậy, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[3] Các vấn đề khác: Các bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị hại không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, kháng cáo của bị hại và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phan Thị Bích Ng 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị hại không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND huyện Củ Chi; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA huyện Củ Chi; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại tạm giam; (1)
- TAND huyện Củ Chi; (1)
- Công an huyện Củ Chi; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam

